

Số: 114/2026/QĐST-HNGĐ

Son La, ngày 09 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 252/2026/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2026, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Tòng Thị V, sinh ngày 23/02/2006.

Địa chỉ: Bản B, xã M, tỉnh Sơn La.

**Bị đơn:** Anh Lù Văn N, sinh ngày 05/01/2002.

Địa chỉ: Bản B, xã M, tỉnh Sơn La.

Hiện anh Lù Văn N đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La; địa chỉ: Bản M, xã C, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tòng Thị V và anh Lù Văn N.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Tòng Thị V và anh Lù Văn N nhất trí thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Tòng Thị V và anh Lù Văn N có 01 con chung là: Cháu Lù Thị T, sinh ngày 31/12/2021.

Chị Tòng Thị V và anh Lù Văn N nhất trí thỏa thuận giao cháu Lù Thị T, sinh ngày 31/12/2021 cho chị Tòng Thị V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Lù Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung (chị Tòng Thị V không yêu cầu cấp dưỡng).

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Chị Tòng Thị V và anh Lù Văn N cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí:* Chị Tòng Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lù Văn N nhất trí để chị Tòng Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Tòng Thị V là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho chị Tòng Thị V.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (2 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- UBND xã M, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Tiến Dũng**